

DANH SÁCH CÁC HỘ DÂN CÓ ĐẤT THU HỒI THỰC HIỆN DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG TRÁNH TỈNH LỘ 429 QUA ĐỊA BÀN XÃ CAO DƯƠNG VÀ XUÂN DƯƠNG
Trên địa bàn thôn Vân Đồng, Xuân Dương, xã Dân Hòa

Kèm theo Thông báo số 73/TB-UBND ngày 14/4/2026 của UBND xã Dân Hoà

TT	Tên người sử dụng, quản lý đất	Địa chỉ thường trú	CCCD	Năm sinh	Địa chỉ thửa đất	Thông tin về thửa đất thu hồi										Tổng diện tích (m2)	Diện tích thu hồi (m2)	Diện tích còn lại (m2)	Ghi chú	
						Bản đồ GPMB			Giấy chứng nhận QSDĐ											
						Số tờ	Số thửa	Loại đất	Số tờ	Số thửa	Xử đồng	Diện tích	Loại đất	Số sery	Ngày cấp					Nơi cấp
1	Ngô Văn Huân	thôn Vân Đồng	001067019270	14/12/1967	thôn Vân Đồng	7	19	LUC	00	15	Đập Tx	219.3	LUC	CH217412	28/12/2016	UBND huyện Thanh Oai	219.30	89.00	130.3	
2	Trần Văn Cường	thôn Vân Đồng	001070008005	4/20/2021	thôn Vân Đồng	7	20	LUC	00	Bờ đập - 14	Xm xuân	67.6	LUC	CH 217496	28/12/2016	UBND huyện Thanh Oai	67.60	27.9	39.7	
3	Trần Thị Trường	thôn Vân Đồng	001152004416	1/2/1952	thôn Vân Đồng	7	21	LUC	00	Bờ đập TX 13	Xm xuân	212.2	LUC	CH217454	28/12/2016	UBND huyện Thanh Oai	212.20	81.9	130.3	
4	Trương Hữu Lượng	thôn Vân Đồng	001060027243	4/19/2021	thôn Vân Đồng	7	22	LUC	00	27	Xm xuân	183.8	LUC	CH217469	28/12/2016	UBND huyện Thanh Oai	183.80	65.4	118.4	
5	UBND xã	thôn Vân Đồng,			thôn Vân Đồng	7	23	LUC									225.10	89.1	136.0	
6	Trương Hữu Lượng	thôn Vân Đồng	001060027243	9/12/1960	thôn Vân Đồng	8	1	LUC	00	Bờ đập TX 12	Xm xuân	223	LUC	CH217469	28/12/2016	UBND huyện Thanh Oai	223.00	92.9	130.1	
7	Ngô Thị Dân(Vinh)	thôn Vân Đồng	001167011132	10/1/1967	thôn Vân Đồng	8	2	LUC	00	Bờ đập VĐ -11	Xm Xuân	137.2	LUC	CH217469	28/12/2016	UBND huyện Thanh Oai	137.20	56.4	80.8	
8	Ngô Thị Hải	thôn Vân Đồng	001162010721	10/10/1961	thôn Vân Đồng	8	3	LUC	00	5247	Đập Tx	55.0	LUC	CH217419	28/12/2016	UBND huyện Thanh Oai	55.00	22.2	32.8	
9	Ngô Văn Quân	thôn Vân Đồng	001062006887	16/07/1962	thôn Vân Đồng	8	4	LUC	00	Bờ đập 9	Xm xuân	169.0	LUC	CH217461	28/12/2016	UBND huyện Thanh Oai	169.00	71.2	97.8	
10	Trần Trọng Cẩn	thôn Vân Đồng	001040001059	2/2/1940	thôn Vân Đồng	8	5	LUC	00	21/7	Xm xuân	69.8	LUC	CH217475	28/12/2016	UBND huyện Thanh Oai	69.80	30.9	38.9	
11	Trần Trọng Cẩn	thôn Vân Đồng	001040001059	2/2/1940	thôn Vân Đồng	8	6	LUC	00	8/5	Xm xuân	299.5	LUC	CH217475	28/12/2016	UBND huyện Thanh Oai	299.50	60.8	238.7	
12	Trần Trọng Cẩn	thôn Vân Đồng	001040001059	2/2/1940	thôn Vân Đồng	8	7	LUC	00	7/5	Xm xuân	163.0	LUC	CH217475	28/12/2016	UBND huyện Thanh Oai	163.00	68.9	94.1	
13	Trương Hữu Nghị	thôn Vân Đồng	001050007009	29/09/1950	thôn Vân Đồng	8	8	LUC	00	07	Đập Vd	108	LUC	CH217473	28/12/2016	UBND huyện Thanh Oai	108.00	44.3	63.7	
14	Nguyễn Văn Dương	thôn Vân Đồng	001051004270	29/06/1951	thôn Vân Đồng	8	9	LUC	00	Bờ đập VĐ -6	Xm Xuân	129.6	LUC	CH217483	28/12/2016	UBND huyện Thanh Oai	129.60	51.4	78.2	
15	Ngô Văn Dũng	thôn Vân Đồng	001058028896	1/10/1958	thôn Vân Đồng	8	10	LUC	00	Bờ Đập VĐ-5	Xm xuân	132.1	LUC	CH217494	28/12/2016	UBND huyện Thanh Oai	132.10	50.8	81.3	
16	Trương Ngọc Long	thôn Vân Đồng	001062052289	5/10/2021	thôn Vân Đồng	8	11	LUC	00	Bờ Đập VĐ-4	Xm xuân	144.0	LUC	CH143892	08/12/2016	UBND huyện Thanh Oai	144.00	54.9	89.1	
17	Trương Ngọc Long	thôn Vân Đồng	001088006668	22/09/1988	thôn Vân Đồng	8	12	LUC	00	16	Xm xuân	96.0	LUC	CH141790	12/12/2016	UBND huyện Thanh Oai	96.00	35.5	60.5	
18	Trần Văn Mùi	thôn Vân Đồng	001157035533	1/5/1957	thôn Vân Đồng	8	13	LUC	00	02	Bờ đập Vd	144.0	LUC	CH217449	28/12/2016	UBND huyện Thanh Oai	144.00	51.3	92.7	
19	Ngô Văn Chế	thôn Vân Đồng	001042010242	5/2/1942	thôn Vân Đồng	8	14	LUC	00	Bờ đập VĐ	Xm Xuân	157.8	LUC	CH217435	28/12/2016	UBND huyện Thanh Oai	157.80	56.0	101.8	
20	UBND xã	thôn Vân Đồng			thôn Vân Đồng	8	15	BCS									347.70	347.3	0.4	
21	UBND xã	thôn Vân Đồng			thôn Vân Đồng	8	16	BCS									201.16	200.4	0.8	
22	UBND xã	thôn Vân Đồng			thôn Vân Đồng	8	101	DGT									4,346.10	2,858.8	1,487.3	
23	UBND xã	thôn Vân Đồng			thôn Vân Đồng	8	105	DGT									110.10	102.0	8.1	

24	UBND xã	xã Xuân Dương			thôn Vân Đồn	8	107	DTL								12.60	7.0	5.6
25	UBND xã	thôn Vân Đồn			thôn Vân Đồn	8	108	DTL								256.00	231.4	24.6
26	UBND xã	thôn Vân Đồn			thôn Vân Đồn	8	110	DTL								11.30	11.2	0.1
27	UBND xã	thôn Vân Đồn			thôn Vân Đồn	8	111	DTL								401.00	401.0	-
28	UBND xã	thôn Vân Đồn			thôn Vân Đồn	8	112	DTL								908.40	75.5	832.9
29	UBND xã	thôn Vân Đồn			thôn Vân Đồn	8	113	DTL								165.10	144.9	20.2
30	UBND xã				thôn Xuyên Dương	9	1	CLN								982.20	7.1	975.1
31	UBND xã				thôn Xuyên Dương	9	2	CLN								445.90	34.1	411.8
32	UBND xã				thôn Xuyên Dương	9	3	NTS								1,229.70	13.8	1,215.9
33	UBND xã				thôn Xuyên Dương	9	4	DGD								11,590.80	64.8	11,526.0
34	UBND xã (ông Dương Huy Hùng đang sử dụng)	thôn Xuyên Dương	001075044342	02/9/1975	thôn Xuyên Dương	9	5	NTS								762.90	22.6	740.3
35	UBND xã (ông Dương Huy Hùng đang sử dụng)	thôn Xuyên Dương	001075044342	02/9/1975	thôn Xuyên Dương	9	6	CLN								1,277.40	40.6	1,236.8
36	UBND xã				thôn Xuyên Dương	9	100	DTL								519.10	501.3	17.8
37	UBND xã				thôn Xuyên Dương	9	101	DTL								120.90	0.2	120.7
38	UBND xã				thôn Xuyên Dương	9	102	DGT								3,247.40	2,888.7	358.7
39	UBND xã				thôn Xuyên Dương	9	103	DGT								2,468.60	25.2	2,443.4
Tổng																32,340.36	9,078.70	23,261.66

Handwritten signature or mark